

Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5 điểm)

HS tô kín chữ cái tương ứng với đáp án đúng trong phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1: Việt Nam nằm trong đới khí hậu nào trên Trái Đất?

- A. Cận nhiệt. B. Nhiệt đới. C. Cận nhiệt đới. D. Hàn đới.

Câu 2: Nguồn gốc sinh ra thành phần hữu cơ trong đất là

- A. sinh vật. B. khí hậu. C. địa hình. D. đá mẹ.

Câu 3: Hệ thống sông bao gồm

- A. phụ lưu và sông chính. B. chi lưu và sông chính.
C. phụ lưu, chi lưu và lưu vực. D. sông chính, phụ lưu và chi lưu.

Câu 4: Ý nào dưới đây thể hiện điểm khác biệt trong tổ chức bộ máy nhà nước thời An Dương Vương so với thời Hùng Vương?

- A. Vua đứng đầu nhà nước, nắm mọi quyền hành.
B. Giúp việc cho vua có các lạc hầu, lạc tướng.
C. Cả nước chia thành nhiều bộ, do lạc tướng đứng đầu.
D. Nhà nước được tổ chức chặt chẽ hơn, vua có quyền hơn trong việc trị nước.

Câu 5: Kinh đô của nước Âu Lạc đóng ở

- A. Phong Châu (Phú Thọ ngày nay). B. Luy Lâu (Bắc Ninh ngày nay).
C. Đông Anh (Hà Nội ngày nay). D. Mê Linh (Hà nội ngày nay).

Câu 6: Triệu Đà chiếm được Âu Lạc vào năm:

- A. 198 TCN. B. 189 TCN. C. 197 TCN. D. 179 TCN.

Câu 7: Giả sử có một ngày ở thành phố Y, người ta đo được nhiệt độ lúc 1 giờ được 18°C , lúc 5 giờ được 27°C , lúc 13 giờ được 38°C và lúc 19 giờ được 33°C . Vậy nhiệt độ trung bình của ngày hôm đó là bao nhiêu?

- A. 26°C . B. 27°C . C. 29°C . D. 28°C .

Câu 8: Các triều đại phong kiến phương Bắc đã thực hiện chính sách cai trị về chính trị đối với người Việt như thế nào?

- A. Cho người Việt đứng đầu các quận, huyện.
B. Đưa người Hán sang cai trị bằng luật lệ hà khắc của họ.
C. Đàn áp người dân dưới nhiều hình thức.
D. Xây trường học, đào tạo đội ngũ tay sai.

Câu 9: Nước trong thủy quyển ở dạng nào nhiều nhất?

- A. Nước ngọt. B. Nước dưới đất. C. Nước sông, hồ. D. Nước mặn.

Câu 10: Hình thức dao động tại chỗ của nước biển và đại dương gọi là

- A. sóng ngầm. B. dòng biển. C. sóng biển. D. thủy triều.

Câu 11: Đại dương thể giới bao phủ khoảng bao nhiêu % diện tích bề mặt Trái Đất?

- A. 30%. B. 70%. C. 80%. D. 50%.

Câu 12: Thời Bắc thuộc, đứng đầu các châu là ai?

- A. Vua người Hán. B. Thái thú người Hán.
C. Thứ sử người Hán. D. Hào trưởng người Việt.

Câu 13: Đâu không phải chính sách cai trị về kinh tế của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với nước ta?

- A. Cướp đất để lập đồn điền cao su. B. Bắt cống nạp sản vật.
C. Nắm độc quyền về muối và sắt. D. Sử dụng chế độ tô thuế.

Câu 14: Loại gió nào sau đây thổi thường xuyên trong khu vực đới nóng?

- A. Đông cực. B. Tây ôn đới. C. Gió mùa. D. Tín phong.

Câu 15: Trên Trái Đất nước ngọt chiếm khoảng

- A. 67,8%. B. 2,5%. C. 97,5%. D. 30,1%.

Câu 16: Thành cổ Luy Lâu thuộc tỉnh nào của Việt Nam ngày nay:

- A. Nghệ An. B. Thanh Hóa. C. Hà Nội. D. Bắc Ninh.

Câu 17: Sự tích “Trầu, cau” và “Bánh chưng, bánh giầy” phản ánh phong tục gì của cư dân Văn Lang:

- A. Ăn trầu, gói bánh chưng, bánh giầy trong ngày lễ hội.
B. Trồng lúa nước và lấy đó làm lương thực chính.
C. Lễ hội, vui chơi được tổ chức thường xuyên.
D. Nhảy múa, hát ca, đua thuyền trong ngày lễ hội.

Câu 18: Hồ nào sau đây ở nước ta có nguồn gốc hình thành từ một khúc sông cũ?

- A. Hồ Thác Bà. B. Hồ Tây. C. Hồ Ba Bể. D. Hồ Trị An.

Câu 19: Người Lạc Việt, người Âu Việt hợp nhất thành một nước có tên gọi là

- A. Văn Lang. B. Âu Việt. C. Lạc Việt. D. Âu Lạc.

Câu 20: Nước Văn Lang ra đời vào khoảng thế kỉ

- A. V TCN. B. VII TCN. C. VIII TCN. D. VI TCN.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm)

HS tô kín vào ô Đúng hoặc Sai tương ứng với đáp án đúng trong phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

Sử cũ viết: Đến đời Trang Vương nhà Chu (696-682 TCN), ở bộ Gia Ninh có người lạ thường, thu phục được các bộ lạc, tự xưng là Hùng Vương, hiệu là nước Văn Lang, phong tục thuần hậu, chất phác. Truyền được 18 đời, đều gọi là Hùng Vương.

(Lược trích theo Việt sử lược, Trần Quốc Vượng dịch, NXB Thuận Hóa, 2005, tr. 18)

- a. Nhà ở phổ biến của cư dân Văn Lang là nhà sàn mái cong hình thuyền làm bằng gỗ, tre, nứa.
b. Kinh đô của nước Văn Lang đóng ở Phong Châu thuộc tỉnh Phú Thọ hiện nay.
c. Tuy đã có luật pháp và quân đội nhưng tổ chức nhà nước Văn Lang còn sơ khai, đơn giản.
d. Đứng đầu nhà nước Văn Lang là Thục Phán.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau:

Dự báo thời tiết là một ngành ứng dụng của khoa học và công nghệ để dự đoán trạng thái khí quyển cho một địa điểm nhất định.

Ở nước ta, hằng ngày, Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia đưa ra các bản tin dự báo thời tiết cho các địa phương trong nước và cả thời tiết trên biển.

(Lịch sử & Địa lý 6, bộ Cánh diều, NXB Đại học Sư Phạm TP. Hồ Chí Minh, tr. 158)

- a. Chỉ có các điều kiện tự nhiên tác động đến biến đổi khí hậu.
b. Khí hậu là trạng thái trung bình của thời tiết và có thể dự đoán được.
c. Thời tiết là trạng thái của khí quyển tại một thời điểm và khu vực cụ thể.
d. Thời tiết luôn thay đổi còn khí hậu mang tính ổn định.

Phần III. Tự luận (3 điểm)

Câu 1: Trình bày chính sách cai trị về chính trị của chính quyền phong kiến phương Bắc đối với nước ta? Vì sao chính quyền phong kiến phương Bắc đặt nước ta thành các quận, huyện trực thuộc lãnh thổ Trung Quốc? (1,5 điểm)

Câu 2: Trình bày khái quát đặc điểm đới nóng? Vì sao đới nóng có nhiệt độ cao? (1,5 điểm)